TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2022/QĐST-HNGĐ	*Ninh Kiều, ngày 28 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 15/2022/TLST-VHN ngày 20/01/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: **Ông Lê Nguyên T** sinh năm 1985

Đăng ký thường trú: 57 đường B, phường A, quận N, thành phố C.

Chổ ở hiện tại: 188/105 đường N, phường A, quận N, thành phố C.

Bà Châu Ngọc T sinh năm 1982

Địa chỉ: số 188/105 đường N, phường A, quận N, TP. C.

Đăng ký thường trú: 57 đường B, phường A, quận N, thành phố C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Lê Nguyên T và bà Châu Ngọc T tự nguyện tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn. Đến ngày 06/6/2006, ông bà được Ủy ban nhân dân phường A, quận N cấp giấy chứng nhận kết hôn. Ông bà sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn và tình cảm vợ chồng không hòa hợp. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, đời sống chung không hạnh phúc. Hiện nay mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn, không thể duy trì quan hệ hôn nhân, hiện nay ông bà đã sống ly thân. Hiện tại, ông bà xác định không còn tình cảm với nhau nên yêu cầu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly cho ông bà.

- *Về con chung:* Trong thời gian chung sống, ông bà có 02 con chung tên Lê Sĩ N (nam), sinh ngày 17/10/2007 và Lê Kim N (nữ), sinh ngày 04/4/2013. Ông bà thỏa thuận và theo nguyện vọng của con chung sẽ giao 02 con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về tài sản chung và nợ chung:*** Ông bà trình bày không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm:*** Ông Lê Nguyên T và bà Châu Ngọc T mỗi người phải chịu 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/01/2022 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể:***

- *Về quan hệ hôn nhân**:*** Ghi nhận ông Lê Nguyên T và bà Châu Ngọc T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao 02 con chung tên Lê Sĩ N (nam), sinh ngày 17/10/2007 và Lê Kim N (nữ), sinh ngày 04/4/2013 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông T không ai được quyền ngăn cản.

- ***Về tài sản chung và nợ chung:*** Ghi nhận lời trình bày của các đương sự không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2. ***Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm:*** Ông Lê Nguyên T và bà Châu Ngọc T mỗi người phải chịu 150.000 đồng. Ông bà được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ. Các đương sự đã nộp xong lệ phí..

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDQ.Ninh Kiều;
- Chi Cục THADSQ.Ninh Kiều;
- UBND phường An Hòa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Yến Nhi